

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2021/HS-ST

Ngày 31-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Đình Dũng

- Bà Nguyễn Thị Anh Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hạ Quyên, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Loan - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 21, 28 và 31 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Đình C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 27 tháng 6 năm 2002, tại: Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn AH, xã TG, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Đình C, sinh năm 1960 và bà Trịnh Thị Kim L, sinh năm 1970. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Từ nhỏ sống với cha mẹ, đi học đến lớp 9 thì nghỉ học ở nhà. Ngày 07/12/2020, có hành vi gây thương tích cho Phạm Huy H. Ngày 25/01/2021, bị khởi tố bị can về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo Trần Đình C có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Phạm Huy H, sinh năm 2002; địa chỉ: 34 LL, tổ 4, phường CL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt)

+ Anh Dương Văn T, sinh năm 2000; địa chỉ: 34 Lê Lợi, tổ 4, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Châu Thiên H1, sinh ngày 29/11/2005; địa chỉ: 99/4 NCP, tổ 8, phường NL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của Châu Thiên H1:

Ông Châu Văn H2, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 8, phường NL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)

Bà Trần Thị Thu M, sinh năm 1988; địa chỉ: Thị trấn TX, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt)

+ Bà Phạm Thị N, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ 8, phường NL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Anh Triệu Ngọc S, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn 3, xã CS, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

+ Anh Võ Đức H3, sinh năm 2003; địa chỉ: 34 đường LL, tổ 4, phường CL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt)

+ Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 2003; địa chỉ: 34 đường LL, tổ 4, phường CL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 03 giờ ngày 07/12/2020, Châu Thiên H1 cùng với Trần Đình C, Triệu Ngọc S, Hoàng Văn Tuấn và bạn gái của Tuấn tên Trinh (Cả hai chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể) đi uống sữa chua nóng tại Chợ Quảng Ngãi thuộc phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày thì cả nhóm ra về. Khi đến ngã tư Nguyễn Nghiêm – Quang Trung thì cả nhóm rẽ vào đường Quang Trung về hướng Nam. Lúc này Triệu Ngọc S nhìn thấy nhóm nhân viên của Cơ sở Massage Phương Đông (Có trụ sở tại số 34 Lê Lợi, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) gồm: Phạm Huy H, Dương Văn T, Võ Đức H3 và Nguyễn Hồng P nên Triệu Ngọc S nói với Trần Đình C và Châu Thiên H1 là “Ê, đám Massage Phương Đông kia”. Khi đi đến ngã ba Quang Trung – Trần Hưng Đạo thì Tuấn chở Trinh tách nhóm rẽ vào đường Trần Hưng Đạo để đi về còn Châu Thiên H1 chở Trần Đình C và Triệu Ngọc S tiếp tục đi trên đường Quang Trung theo hướng Nam. Do Châu Thiên H1 nhớ lại mâu thuẫn trước đó bị nhóm thanh niên làm việc tại cơ sở Massage Phương Đông đánh nên Châu Thiên H1 nói với Trần Đình C và Triệu Ngọc S là “Bây giờ đi kiếm nhóm tụi nó đánh trả thù”, S không nói gì còn C đồng ý và nói “Bây giờ về phòng trọ lấy đồ”, rồi Châu Thiên H1 tiếp tục điều khiển xe về phòng trọ của C tại đường Trường Chinh thuộc tổ 8 phường Chánh Lộ, TP Quảng Ngãi. C vào phòng trọ của mình lấy 02 (Hai) cây kiếm tự chế rồi đưa cho Châu Thiên H1 cầm 01 cây và C cầm 01 cây, còn Triệu Ngọc S không tham gia và ở lại phòng trọ. Sau đó, Châu Thiên H1 điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát: 76G1-28837 chở C đi theo đường Phan Đình Phùng đến hẻm số 36 Lê Lợi, thành phố Quảng Ngãi. Khi đến nơi, Châu Thiên H1 và Trần Đình C thấy nhóm thanh niên làm việc tại Cơ sở

Massage Phương Đông gồm: Phạm Huy H, Dương Văn T, Võ Đức H3 và Nguyễn Hồng P đang đứng trong hẻm số 36 Lê Lợi trước cổng sau của Cơ sở massage Phương Đông nên cả hai xuống xe và cầm kiếm xông đến. Thấy vậy, Nguyễn Hồng P và Võ Đức H3 bỏ chạy vào trong hẻm 36 Lê Lợi, còn Phạm Huy H và Dương Văn T đứng tại chỗ. Trần Đình C cầm kiếm tay phải xông đến và chỉ vào mặt Phạm Huy H nói “Có phải bữa trước bọn này đánh tao phải không” rồi C chém Phạm Huy H 02 nhát, 01 nhát trúng vào bắp tay phải nhưng không gây thương tích và 01 nhát trúng vào bàn tay phải của anh Phạm Huy H gây thương tích. Cùng lúc đó, Châu Thiên H1 cầm kiếm tay phải chém 01 nhát vào người Phạm Huy H nhưng anh Dương Văn T xông vào can ngăn nên bị Châu Thiên H1 chém trúng vào bàn tay trái của anh Dương Văn T gây thương tích. Sau đó, Châu Thiên H1 điều khiển xe mô tô 76G1 - 28837 chở Trần Đình C đi về phòng trọ và cả hai mang 02 cây kiếm tự chế vứt vào bụi cỏ ở bãi đất trống gần phòng trọ của C tại đường Trường Chinh. Anh Phạm Huy H và anh Dương Văn T được đưa đến cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.

* Tại bản kết luận giám định thương tích số: 301/TgT ngày 28/12/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Ngãi, xác định thương tích của anh Phạm Huy H, cụ thể:

- 01 sẹo vết thương bàn tay phải, đứt gân gấp nông, sâu ngón 5 bàn tay phải: 04%.

- Gãy xương đốt giữa ngón V bàn tay phải: 01%.

Tổng cộng: 05%.

- Các tổn thương trên phù hợp với vật sắc gây thương tích.

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 05% (Năm phần trăm).

* Tại bản kết luận giám định thương tích số: 302/TgT ngày 28/12/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Ngãi, xác định thương tích của anh Dương Văn T, cụ thể:

- 01 sẹo vết thương ngón 3, đứt gân gấp ngón 3 bàn tay trái: 03%.

- 01 sẹo vết thương ngón 2, đứt gân gấp ngón 2 bàn tay trái: 02%.

- 01 sẹo vết thương ngón 4, đứt gân gấp ngón 4 bàn tay trái: 02%.

- 01 sẹo vết thương ngón 5 bàn tay trái: 01%.

Tổng cộng: 08%.

- Các tổn thương trên phù hợp vật sắc gây thương tích.

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 08% (Tám phần trăm).

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 05/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trần Đình C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đình C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

* Về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, buộc bị cáo Trần Đình C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Thiên H1 phải liên đới bồi thường thiệt hại cho các bị hại theo quy định của pháp luật.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) lưỡi kiếm dài 54cm, trong đó phần quấn vải màu trắng dài 19cm, rộng 04cm, dày 02cm; phần còn lại dài 35cm, rộng 2,5cm, dày 0,5cm (Có mũi nhọn) do đối tượng Châu Thiên H1 sử dụng chém gây thương tích cho anh Dương Văn T.

- 01 (Một) kiếm tự chế dài 64cm, có phần cán dài 26cm hình trụ bằng kim loại có đường kính 2,5cm; phần lưỡi dài 38cm, rộng 2,5cm, dày 0,2cm (Có mũi nhọn) do bị can Trần Đình C sử dụng chém gây thương tích cho anh Phạm Huy H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của Châu Thiên H1 là ông Châu Văn Hân và những người làm chứng: Triệu Ngọc S, Nguyễn Hoàng P đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, ông Châu Văn H2 là cha của Châu Thiên H1 vắng mặt nhưng bà Trần Thị Thu M là mẹ của Châu Thiên H1 có mặt tại phiên tòa; những người làm chứng Triệu Ngọc S, Nguyễn Hoàng P đều đã có lời khai cụ thể trong quá trình điều tra vụ án nên việc vắng mặt của những người này là không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Đình

C đã khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích như nội dung vụ án đã nêu ở trên; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa đối tượng Châu Thiên H1 với nhóm thanh niên làm việc tại Cơ sở Massage Phương Đông (nhóm của bị hại) nên vào rạng sáng ngày 07/12/2020, Châu Thiên H1 rủ bị cáo C đi đánh nhóm bị hại thì bị cáo đã đồng ý và chủ động về phòng trọ lấy hung khí (kiếm) cùng với Châu Thiên H1 đến hẻm số 36 Lê Lợi trước cổng sau của Cơ sở massage Phương Đông, chém gây thương tích cho Phạm Huy H và Dương Văn T. Cụ thể: Bị cáo Trần Đình C chém gây thương tích cho anh Phạm Huy H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5%; Châu Thiên H1 chém gây thương tích cho anh Dương Văn T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%.

Bị cáo Trần Đình C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết rõ việc sử dụng hung khí nguy hiểm (kiếm) gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi trên của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn thể hiện tính chất côn đồ, thái độ xem thường pháp luật, sẵn sàng dùng vũ lực để xâm phạm sức khỏe người khác một cách vô cớ mà không cần có mâu thuẫn gì. Vì vậy, hành vi gây thương tích của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị cáo Trần Đình C đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự số tiền 2.000.000 đồng để đảm bảo bồi thường cho các bị hại; bị cáo lần đầu tiên phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có cha ruột là ông Trần Đình Chi, sinh năm 1960; HKTT: Thôn An Hòa, xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, là người có công với cách mạng, được Nhà nước phong tặng Huân chương chiến công hạng III nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Hành vi của bị cáo Trần Đình C là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; đồng thời, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về dân sự:

* Bị hại Phạm Huy H yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 115.000.000 đồng (*một trăm mười lăm triệu đồng*); trong đó gồm các khoản sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa: 8.500.000 đồng; tiền rút dính: 7.000.000 đồng.

- Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe trong 03 tháng gồm những ngày nằm viện điều trị và những ngày nghỉ dưỡng (từ ngày 07/12/2020 đến 07/3/2021), mỗi tháng 5.000.000 đồng, tổng cộng là 15.000.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất trong những ngày nằm viện điều trị và những ngày nghỉ dưỡng trong 03 tháng (từ ngày 07/12/2020 đến 07/3/2021), mỗi ngày là 500.000 đồng, tổng cộng là 45.000.000 đồng (*90 ngày x 500.000 đồng*)

- Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong 03 tháng (từ ngày 07/12/2020 đến 07/3/2021), mỗi tháng 5.000.000 đồng, tổng cộng 15.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng.

* Bị hại Dương Văn T yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 91.500.000 đồng (*chín mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*); trong đó gồm các khoản sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa: 6.500.000 đồng.

- Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe trong 03 tháng gồm những ngày nằm viện điều trị và những ngày nghỉ dưỡng (từ ngày 07/12/2020 đến 07/3/2021), mỗi tháng 5.000.000 đồng, tổng cộng là 15.000.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất trong những ngày nằm viện điều trị và những ngày nghỉ dưỡng trong 03 tháng (từ ngày 07/12/2020 đến 07/3/2021), mỗi ngày là 500.000 đồng, tổng cộng là 45.000.000 đồng (*90 ngày x 500.000 đồng*)

- Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong 03 tháng (từ ngày 07/12/2020 đến 07/3/2021), mỗi tháng 5.000.000 đồng, tổng cộng 15.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Thương tích của các bị hại Phạm Huy H và Dương Văn Thành là do bị cáo Trần Đình C cùng với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Châu Thiên H1 gây ra. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 584, Điều 587 Bộ luật dân sự thì Trần Đình C và Châu Thiên H1 phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho các bị hại theo mức độ lỗi và mức độ thiệt hại do mình gây ra. Tuy nhiên, về mức yêu cầu bồi thường mà các bị hại đã đưa ra thì có nhiều khoản thiếu căn cứ, chưa phù hợp với thực tế và không được bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng ý nên cần được xem xét theo quy định tại các Điều 585, 590 Bộ luật dân sự. Cụ thể như sau:

- Đối với chi phí cho việc cứu chữa và tiền tổn thất tinh thần: Bị hại Phạm Huy H yêu cầu 25.500.000 đồng (gồm: 8.500.000 đồng chi phí điều trị, 7.000.000 đồng tiền rút dính và 10.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần); bị hại

Dương Văn T yêu cầu 16.500.000đồng (gồm: 6.500.000đồng tiền chi phí điều trị và 10.000.000đồng tiền tổn thất tinh thần) bị cáo Trần Đình C và anh Châu Thiên H1, người đại diện hợp pháp của anh Châu Thiên H1 đều đã đồng ý thống nhất bồi thường; đồng thời, sự thỏa thuận này không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp theo quy định tại các Điều 585, 590 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

- Đối với khoản chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: Bị hại Phạm Huy H và Dương Văn T đều có yêu cầu bồi thường là 15.000.000đồng (bồi dưỡng trong 03 tháng, mỗi tháng 5.000.000đồng). Hội đồng xét xử xét thấy: Các khoản chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe đều do các bị hại tự ý thực hiện mà không có chỉ định của bác sĩ và không có chứng từ hợp lệ. Tuy nhiên, thực tế việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe sau thương tích là cần thiết. Căn cứ vào mức độ tỉ lệ thương tật của các bị hại (Phạm Huy H 5%, Dương Văn T 8%) thì việc bồi dưỡng trong suốt 03 tháng là có phần nhiều nên chỉ có thể chấp nhận chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của bị hại Phạm Huy H là 5.000.000đồng (tương đương với 01 tháng bồi dưỡng theo yêu cầu của bị hại) và chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của bị hại Dương Văn T là 7.500.000đồng (tương đương với 01 tháng 15 ngày bồi dưỡng theo yêu cầu của bị hại).

- Về thu nhập thực tế bị mất: Bị hại Phạm Huy H và Dương Văn T đều có yêu cầu bồi thường là 45.000.000đồng (tiền thu nhập trong 03 tháng, mỗi tháng 15.000.000đồng). Hội đồng xét xử xét thấy: Bị hại Phạm Huy H và Dương Văn T đều có hợp đồng lao động làm quản lý cho cơ sở Massage Phương Đông với mức lương là 15.000.000đồng/tháng nhưng Hoàng và T đều không có tài liệu, chứng cứ chứng minh về thời gian phải nghỉ làm do thương tích. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì sau khi bị gây thương tích Hoàng và T điều trị tại bệnh viện 08 ngày thì ra viện (từ ngày 07 đến ngày 14 tháng 3 năm 2020). Tại phiên tòa các bị hại đều thừa nhận sau khi ra viện thì tiếp tục nghỉ dưỡng tại nhà gần 02 tháng thì bình phục. Do đó, về mức thu nhập bị mất mà các bị hại yêu cầu là 15.000.000đồng/tháng là có căn cứ nhưng về thời gian mất thu nhập 03 tháng là chưa phù hợp với thời gian điều trị thương tích thực tế của các bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ có thể chấp nhận một phần yêu cầu về thu nhập thực tế của các bị hại tương đương với khoản thời gian thu nhập bị mất là 02 tháng x 15.000.000đồng/tháng = 30.000.000đồng.

- Về tiền công người chăm sóc: Bị hại Phạm Huy H và Dương Văn T đều có yêu cầu bồi thường là 15.000.000đồng (tiền trả công cho người chăm sóc trong 03 tháng, mỗi tháng 5.000.000đồng). Hội đồng xét xử xét thấy: Bị hại Phạm Huy H và Dương Văn T có thời gian điều trị tại bệnh viện là 08 ngày sau đó thì sức khỏe ổn định và ra viện. Cả hai bị hại đều bị thương ở tay (tỉ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Huy H 5%, Dương Văn T 8%) nên sau khi ra viện thì sức khỏe đã ổn định, đều có thể tự đi lại, ăn uống và chăm sóc bản thân nhưng lại cho rằng cần phải có người chăm sóc trong quãng thời gian 03 tháng là chưa phù hợp với thời gian điều trị thực tế và mức độ thương tích của các bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ có thể chấp nhận phần thiệt hại về tiền công cho người chăm sóc

đối với các bị hại trong khoảng thời gian nằm viện với số tiền cụ thể là: $(5.000.000\text{đồng} : 30\text{ngày}) \times 8\text{ngày} = 1.333.333\text{đồng}$.

Tổng giá trị thiệt hại mà bị cáo Trần Đình C cùng với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Thiên H1 có nghĩa vụ phải bồi thường cho bị hại Phạm Huy H và Dương Văn T là: 117.166.666đồng. Cụ thể: Bồi thường cho bị hại Phạm Huy H là 61.833.333đồng, bồi thường cho bị hại Dương Văn T 55.333.333đồng. Trong đó, bị cáo Trần Đình C phải bồi thường phần thiệt hại tương ứng với phần hậu quả do mình gây ra cho bị hại Phạm Huy H là: 61.833.333đồng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Thiên H1 phải bồi thường thiệt hại tương ứng với phần hậu quả do mình gây ra cho bị hại Dương Văn T là 55.333.333đồng. Ngoài ra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Thiên H1 là người chưa đủ 18 tuổi nên theo quy định tại khoản 2 Điều 586 Bộ luật dân sự thì trường hợp Châu Thiên H1 không đủ tài sản để thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì cha mẹ của Châu Thiên H1 là ông Châu Văn H2 và bà Trần Thị Thu M có trách nhiệm phải bồi thường bằng tài sản của mình.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) lưỡi kiếm dài 54cm, trong đó phần quấn vải màu trắng dài 19cm, rộng 04cm, dày 02cm; phần còn lại dài 35cm, rộng 2,5cm, dày 0,5cm (Có mũi nhọn) do Châu Thiên H1 sử dụng chém gây thương tích cho anh Dương Văn T, là công cụ phạm tội đã không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) kiếm tự chế dài 64cm, có phần cán dài 26cm hình trụ bằng kim loại có đường kính 2,5cm; phần lưỡi dài 38cm, rộng 2,5cm, dày 0,2cm (Có mũi nhọn) do bị can Trần Đình C sử dụng chém gây thương tích cho anh Phạm Huy H, là công cụ phạm tội đã không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển số 76G1 – 28837; Số khung: 324HY063354; Số máy: E3X9B162508 (Đã qua sử dụng) được sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội. Qua tra cứu kết quả tại Phòng Cảnh sát giao thông và Phòng PC01, Công an tỉnh Quảng Ngãi xác định: Xe mô tô trên do Dương Quốc Đại (Sinh năm: 1999; HKTT: Thôn 4, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi) đứng tên đăng ký xe và không nằm trong vật chứng của vụ án nào. Vào tháng 6/2020, anh Dương Quốc Đại đã bán chiếc xe mô tô này cho bà Phạm Thị N (Sinh năm: 1960; HKTT: Tổ 08, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) là bà nội của Châu Thiên H1, bà N chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Châu Thiên H1 mượn chiếc xe máy trên của bà N để đi chơi, bà N hoàn toàn không biết Châu Thiên H1 sử dụng chiếc xe mô tô trên vào mục đích vi phạm pháp luật. Cơ quan CSĐT Công an TP Quảng Ngãi đã trả lại xe mô tô trên cho bà Phạm Thị N là đúng quy định pháp luật.

[7] Về các nội dung khác có liên quan:

[7.1] Quá trình gây thương tích có sự thống nhất ý chí và cùng nhau thực hiện giữa bị cáo Trần Đình C và Châu Thiên H1. Châu Thiên H1 là người đã trực tiếp chém gây thương tích cho Dương Văn T. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện

hành vi gây thương tích cho Dương Văn T thì Châu Thiên H1 chưa đủ 16 tuổi (15 tuổi 8 ngày), nên Châu Thiên H1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự. Vì vậy, quá trình điều tra, truy tố không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Châu Thiên H1 là đúng quy định pháp luật.

[7.2] Đối với Triệu Ngọc S là người đi chung xe máy với đối tượng Châu Thiên H1 và bị can Trần Đình C và nhìn thấy nhóm thanh niên làm việc tại Cơ sở massage Phương Đông nên nói với Trần Đình C và Châu Thiên H1 biết. Tuy nhiên, khi nghe Châu Thiên H1 và Trần Đình C rủ nhau đi đánh nhóm nhân viên trên thì Triệu Ngọc S không tham gia bàn bạc và khi về đến phòng trọ của C để lấy kiếm đi tìm nhóm nhân viên Cơ sở massage Phương Đông để đánh thì S không đi mà ở lại phòng trọ. Do đó, quá trình điều tra, truy tố xác định hành vi của Triệu Ngọc S không có dấu hiệu đồng phạm về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi là phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí:

Bị cáo Trần Đình C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Đình C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Thiên H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần nghĩa vụ bồi thường của mình. Cụ thể:

Bị cáo Trần Đình C phải chịu: $61.833.333\text{đồng} \times 5\% = 3.091.666\text{ đồng}$ án phí dân sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Thiên H1 phải chịu: $55.333.333\text{đồng} \times 5\% = 2.766.666\text{ đồng}$ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 2 Điều 586, các Điều 587, 590 Bộ luật dân sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình C phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Trần Đình C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo Trần Đình C để đảm bảo thi hành án.

2. Về dân sự: Buộc bị cáo Trần Đình C cùng với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Thiên H1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Phạm Huy H và Dương Văn T tổng số tiền là 117.166.666đồng (*Một trăm mười bảy triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng*). Cụ thể: Bồi thường cho bị hại Phạm Huy H số tiền 61.833.333đồng, bồi thường cho bị hại Dương Văn T số tiền 55.333.333đồng. Trong đó, bị cáo Trần Đình C phải bồi thường

phần thiệt hại tương ứng với phần thương tích do mình gây ra cho bị hại Phạm Huy H là 61.833.333đồng (*sáu mươi một triệu tám trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng*); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Thiên H1 phải bồi thường thiệt hại tương ứng với phần thương tích do mình gây ra cho bị hại Dương Văn T là 55.333.333đồng (*năm mươi lăm triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng*).

Trường hợp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Thiên H1 không đủ tài sản để thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì cha mẹ của Châu Thiên H1 là ông Châu Văn H2 và bà Trần Thị Thu M có trách nhiệm phải bồi thường bằng tài sản của mình.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) lưỡi kiếm dài 54cm, trong đó phần quân vải màu trắng dài 19cm, rộng 04cm, dày 02cm; phần còn lại dài 35cm, rộng 2,5cm, dày 0,5cm (Có mũi nhọn) do Châu Thiên H1 sử dụng chém gây thương tích cho anh Dương Văn T.

- 01 (Một) kiếm tự chế dài 64cm, có phần cán dài 26cm hình trụ bằng kim loại có đường kính 2,5cm; phần lưỡi dài 38cm, rộng 2,5cm, dày 0,2cm (Có mũi nhọn) do bị cáo Trần Đình C sử dụng chém gây thương tích cho anh Phạm Huy H.

Toàn bộ các vật chứng đã được chuyển cho Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/4/2021.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000đồng của bị cáo Trần Đình C đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2010/06572 ngày 24/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Đình C phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị cáo Trần Đình C phải chịu: 3.091.666 đồng (*ba triệu không trăm chín mươi một nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Thiên H1 phải chịu: 2.766.666 đồng (*hai triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười*

lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp.Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS Tp.Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CATP Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ CATP Quảng Ngãi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hòa